TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **02/2019**/QĐST-KDTM

Thành phố Bến Tre, ngày 02 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Án lệ số: 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 24/4/2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm đã thụ lý số: 03/2019/TLST- KDTM, ngày 18 tháng 3 năm 2019,

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành lập ngày 24 tháng 4 năm 2019, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*/ *Nguyên đơn*: NHTMCPĐTPTVN

Địa chỉ trụ sở: Hàng Voi, HK, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Đỗ Ngọc B – Chức vụ: Giám đốc BIDV, Chi nhánh Bến Tre.

- *Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền tham gia tố tụng:*

1/ Bà Lê Thị Minh Ph – Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp.

2/ Bà Phạm R- Chức vụ: Cán bộ Quan hệ Khách hàng doanh nghiệp. Theo văn bản ủy quyền ngày 01/4/2019.

*/*Bị đơn*: - CTCPXDCTGTBT

Địa chỉ trụ sở chính: xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Đinh Ngọc V - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

- *Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền tham gia tố tụng:*

1/ Ông Dương Văn Ph- Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Phòng TCHC Công ty.

2/ Bà Phan Ý Nh - Chức vụ: Kế toán Trưởng Công ty.

Cùng địa chỉ: xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Theo văn bản ủy quyền ngày 24/4/2019.

**/Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Ông Đinh Ngọc V**,** Sinh năm: 1952

- Hộ khẩu thường trú: PS, Tp MT, Tiền Giang.

2- Bà Trần Thị Kim U**,** Sinh năm: 1964

- Hộ khẩu thường trú: PS, Tp MT, Tiền Giang

3- Công ty TNHH QV;

Địa chỉ: PS, TP MT, tỉnh Tiền Giang.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Kim U- Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- CTCPXDCTGTBT đồng ý trả cho NHTMCPĐTPTVN số tiền 41.307.117.678 đồng (Bốn mươi mốt tỷ ba trăm lẻ bảy triệu một trăm mười bảy nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng); (trong đó: nợ gốc: 29.272.996.978 đồng, nợ lãi: 11.383.033.063 đồng (nợ lãi trong hạn: 8.368.018.941 đồng, nợ lãi quá hạn: 3.66.018.759 đồng). Ngoài ra, Công ty còn phải chịu lãi suất quá hạn trên số nợ gốc kể từ ngày 25/4/2019 cho đến khi trả xong nợ gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Nếu CTCPXDCTGTBT không trả số tiền nêu trên cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản để thu hồi nợ theo các hợp đồng thế chấp như sau:

+ Theo hợp đồng thế chấp số: 01/2010/HĐ ngày 28/12/2010 được ký kết giữa Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam Chi nhánh Bến Tre với Công ty CP xây dựng Công trình giao thông Bến Tre; phần đất thuộc thửa số: 38, tờ bản đồ 57, diện tích 13.220m ^{2}, tọa lạc: ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre do UBND thành phố Bến Tre cấp cho Công ty.

+ Theo hợp đồng thế chấp số: 01/2010/HĐ ngày 28/12/2010 được ký kết giữa Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam Chi nhánh Bến Tre với Công ty CP xây dựng Công trình giao thông Bến Tre đối với toàn bộ tài sản cố định, phương tiện vận chuyển (xe tải, xe máy thiết chuyên dùng) của Công ty.

+ Theo hợp đồng thế chấp số: 01/2014/670809/HĐBĐ ngày 19/5/2014 được ký kết giữa Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam Chi nhánh Bến Tre với Công ty CP xây dựng Công trình giao thông Bến Tre và Công ty TNHH Quốc Vương đối với QSD 4.815,2 m^2 và tài sản trên đất tại thửa đất số 3209, 2648, 2674 cùng tờ bản đồ số 01, tọa lạc ấp Đông Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, do UBND huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cấp cho Công ty TNHH Quốc Vương đứng vào ngày 05/10/2004.

+ Theo hợp đồng thế chấp số: 01/2014/670809/HĐBĐ ngày 19/5/2014 được ký kết giữa Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam Chi nhánh Bến Tre với Công ty CP xây dựng Công trình giao thông Bến Tre và Công ty TNHH Quốc Vương đối với QSD 2.000m2 đất và tài sản trên đất thuộc thửa 2203, tờ bản đồ 02, tọa lạc xã Bình Đức, huyện Châu Thành (nay là xã Phước Thạnh, Thành phố Mỹ Tho),

tỉnh Tiền Giang, do UBND huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang cấp Công ty TNHH Quốc Vương đứng vào ngày 05/10/2004.

+ Theo hợp đồng thế chấp số: 01/2014/670809/HĐBĐ ngày 19/5/2014 được ký kết giữa Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam Chi nhánh Bến Tre với Công ty CP xây dựng Công trình giao thông Bến Tre và bà Trần Thị Kim Uyên và ông Đinh Ngọc Vượng đối với QSD 249,6m2 đất và tai sản trên đất, thuộc thửa 2203, tờ bản đồ 02, tọa lạc xã Bình Đức, huyện Châu Thành (nay là xã Phước Thạnh, Thành phố Mỹ Tho), tỉnh Tiền Giang do bà Trần Thị Kim Quyên đứng vào ngày 01/3/2013.

+ Theo hợp đồng thế chấp số: 01/2014/670809/HĐBĐ ngày 19/5/2014 được ký kết giữa Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam Chi nhánh Bến Tre với Công ty CP xây dựng Công trình giao thông Bến Tre và bà Trần Thị Kim Uyên và ông Đinh Ngọc Vượng đối với QSD 472 m^2 đất và tài sản trên đất thuộc thửa số 11, tờ bản đồ số 23, tọa lạc Khu 1, Thị Trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, do UND huyện Tân Phước cấp cho bà Trần Thị Kim Quyên đứng vào ngày 19/6/2013.

+ Theo hợp đồng thế chấp số: 02/2014/670809/HĐBĐ ngày 19/5/2014 được ký kết giữa Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam Chi nhánh Bến Tre với Công ty CP xây dựng Công trình giao thông Bến Tre và bà Trần Thị Kim Uyên và ông Đinh Ngọc Vượng đối với QSD 927,5 m^2 đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 111, tờ bản đồ số 03, tọa lạc Khu phố 12, Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang do Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho cấp cho bà Trần Thị Kim Quyên ngày vào 21/06/2012.

*/Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50%, số tiền là 74.653.558 (Bảy mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi tám)đồng. Hai bên thỏa:

- CTCPXDCTGTBT đồng ý chịu là 74.653.558 (Bảy mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi tám) đồng.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho NHTMCPĐTPTVN (do Chi nhánh Bến Tre đại diện nhận). Theo văn bản ủy quyền số: 906/GUQ - PL ngày 26/11/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần và Đầu tư Phát triển Việt nam cho ông Đỗ Ngọc B - Giám đốc chi nhánh Bến Tre) nhận thay, theo hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2014 /HĐTD ngày 19/5/2014 số tiền 74.328.000 (Bảy mươi bốn triệu ba trăm hai mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 001014 ngày 17/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND- Thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -Tp Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(PGĐ-KT);
- Các đương sự (2 b);
- Lưu hồ sơ, Vp (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười